

Số: /QĐ-UBND

Hà Nam, ngày tháng 3 năm 2021

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi lĩnh vực đường bộ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải tỉnh Hà Nam

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015, Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương sửa đổi ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 354/TTr-SGTVT ngày 10 tháng 3 năm 2021.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này thủ tục hành chính sửa đổi lĩnh vực đường bộ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải tỉnh Hà Nam (có danh mục và nội dung thủ tục hành chính kèm theo).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Giao thông vận tải; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

#### Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ - Cục KSTTHC (để b/c);
- TTTU, TTHĐND tỉnh (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- VPUB: LĐVP, KSTT, TTPVHCC, KGVX (D);
- Lưu: VT, KSTT.

### CHỦ TỊCH

Trương Quốc Huy

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI LĨNH VỰC ĐƯỜNG BỘ THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI TỈNH HÀ NAM**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 3 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam)*

**PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

**1. Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi trong lĩnh vực đường bộ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải**

<b>STT</b>	<b>Tên thủ tục hành chính</b>
1	Cấp mới Giấy phép lái xe
2	Đổi Giấy phép lái xe do ngành Giao thông vận tải cấp
3	Đổi Giấy phép lái xe quân sự do Bộ Quốc phòng cấp
4	Đổi giấy phép lái xe do ngành Công an cấp
5	Cấp Giấy phép vận tải loại A hoặc giấy phép loại B, C lần đầu trong năm
6	Cấp Giấy phép vận tải loại B, C, F, G từ lần thứ 2 trở đi trong năm
7	Cấp lại Giấy phép vận tải loại A, B, C, D, E, F, G

## **PHẦN II:**

### **NỘI DUNG CỦA TTHC TRONG LĨNH VỰC ĐƯỜNG BỘ THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI TỈNH HÀ NAM**

#### **1. Cấp mới Giấy phép lái xe**

##### **1.1. Trình tự thực hiện:**

###### **a) Nộp hồ sơ TTHC:**

- Người học lái xe lần đầu; học lái xe nâng hạng; người đồng bào dân tộc thiểu số không biết đọc, viết tiếng Việt học lái xe mô tô hạng A1 nộp hồ sơ tại cơ sở đào tạo lái xe (trên địa bàn tỉnh Hà Nam);

- Người học lái xe khi đến nộp hồ sơ được cơ sở đào tạo chụp ảnh trực tiếp lưu giữ trong cơ sở dữ liệu giấy phép lái xe.

- Cơ sở đào tạo lái xe lập 01 bộ hồ sơ, gửi trực tiếp tại Sở Giao thông vận tải.

###### **b) Giải quyết TTHC:**

- Cơ sở đào tạo lái xe lập 01 bộ hồ sơ, gửi hồ sơ đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Hà Nam, số 7 đường Trần Phú, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam

- Căn cứ quyết định công nhận trúng tuyển kỳ sát hạch Giám đốc Sở Giao thông vận tải cấp giấy phép lái xe cho người trúng tuyển.

Ngày trúng tuyển ghi tại mặt sau giấy phép lái xe là ngày ký quyết định công nhận trúng tuyển kỳ sát hạch.

- Người đạt kết quả kỳ sát hạch được cấp giấy phép lái xe đúng hạng đã trúng tuyển; đối với trường hợp nâng hạng phải xuất trình bản chính giấy phép lái xe khi đến nhận giấy phép lái xe.

- Thời gian cấp giấy phép lái xe chậm nhất không quá 10 ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc kỳ sát hạch.

- Cá nhân đạt kết quả sát hạch có nhu cầu nhận giấy phép lái xe tại nhà, trong vòng 03 ngày kể từ ngày kết thúc kỳ sát hạch, thực hiện đăng ký qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến đến Sở Giao thông vận tải.

**1.2. Cách thức thực hiện:** Nộp hồ sơ trực tiếp tại cơ sở đào tạo lái xe trên địa bàn tỉnh Hà Nam.

##### **1.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:**

###### **a) Thành phần hồ sơ:**

**\* Đối với người dự sát hạch lái xe lần đầu:**

- Hồ sơ do người học lái xe nộp:

- + Đơn đề nghị học, sát hạch để cấp giấy phép lái xe theo mẫu quy định;
- + Bản sao giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân hoặc hộ chiếu còn thời hạn có ghi số giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân đối với người Việt Nam; hộ chiếu còn thời hạn đối với người Việt Nam định cư ở nước ngoài;
- + Bản sao hộ chiếu còn thời hạn trên 06 tháng và thẻ tạm trú hoặc thẻ thường trú hoặc chứng minh thư ngoại giao hoặc chứng minh thư công vụ đối với người nước ngoài;
- + Giấy khám sức khỏe của người lái xe do cơ sở y tế có thẩm quyền cấp theo quy định.

- Hồ sơ do cơ sở đào tạo lái xe nộp:

- + Hồ sơ của người học lái xe;
- + Chứng chỉ sơ cấp hoặc chứng chỉ đào tạo đối với người dự sát hạch lái xe hạng A4, B1, B2 và C;
- + Danh sách đề nghị sát hạch của cơ sở đào tạo lái xe có tên của người dự sát hạch.

**\* Đối với người dự sát hạch nâng hạng Giấy phép lái xe lên hạng B1, B2, C, D, E và các hạng F:**

- Hồ sơ do người học nâng hạng Giấy phép lái xe nộp:

- + Đơn đề nghị học, sát hạch để cấp giấy phép lái xe theo mẫu quy định;
- + Bản sao giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân hoặc hộ chiếu còn thời hạn có ghi số giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân đối với người Việt Nam; hộ chiếu còn thời hạn đối với người Việt Nam định cư ở nước ngoài;
- + Bản sao hộ chiếu còn thời hạn trên 06 tháng và thẻ tạm trú hoặc thẻ thường trú hoặc chứng minh thư ngoại giao hoặc chứng minh thư công vụ đối với người nước ngoài;
- + Giấy khám sức khỏe của người lái xe do cơ sở y tế có thẩm quyền cấp theo quy định;
- + Bản khai thời gian hành nghề và số km lái xe an toàn theo mẫu quy định và phải chịu trách nhiệm về nội dung khai trước pháp luật;

+ Bản sao bằng tốt nghiệp trung học cơ sở hoặc bằng cấp tương đương trở lên đối với trường hợp nâng hạng giấy phép lái xe lên các hạng D, E (xuất trình bản chính khi kiểm tra hồ sơ dự sát hạch).

- *Hồ sơ do cơ sở đào tạo lái xe nộp:*

+ Hồ sơ của người học nâng hạng Giấy phép lái xe;

+ Chứng chỉ đào tạo nâng hạng;

+ Danh sách đề nghị sát hạch của cơ sở đào tạo lái xe có tên của người dự sát hạch nâng hạng.

**\* Đối với người đồng bào dân tộc thiểu số không biết đọc, viết tiếng Việt học lái xe mô tô hạng A1:**

- *Hồ sơ do người học lái xe nộp:*

+ Bản sao giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân hoặc hộ chiếu còn thời hạn có ghi số giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân đối với người Việt Nam; hộ chiếu còn thời hạn đối với người Việt Nam định cư ở nước ngoài;

+ Giấy khám sức khỏe của người lái xe do cơ sở y tế có thẩm quyền cấp theo quy định;

+ Giấy xác nhận của Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn nơi cư trú, xác nhận là người đồng bào dân tộc thiểu số không biết đọc, viết tiếng Việt theo mẫu quy định; giấy xác nhận có giá trị 01 năm kể từ ngày ký xác nhận; cá nhân ký tên hoặc điểm chỉ vào giấy xác nhận.

- *Hồ sơ do cơ sở đào tạo lái xe nộp:*

+ Hồ sơ của người học lái xe;

+ Chứng chỉ sơ cấp hoặc chứng chỉ đào tạo đối với người dự sát hạch lái xe hạng A4, B1, B2 và C;

+ Danh sách đề nghị sát hạch của cơ sở đào tạo lái xe có tên của người dự sát hạch.

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

**1.4. Thời hạn giải quyết:** Chậm nhất không quá 10 ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc kỳ sát hạch.

**1.5. Đối tượng thực hiện TTHC:** Cá nhân, tổ chức.

**1.6. Cơ quan thực hiện TTHC:**

a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Giao thông vận tải;

b) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không có;

- c) Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Giao thông vận tải;
- d) Cơ quan phối hợp: Không có.

### **1.7. Kết quả của việc thực hiện TTHC: Giấy phép lái xe.**

- Thời hạn của Giấy phép lái xe:
  - + Giấy phép lái xe hạng A1, A2, A3 không có thời hạn.
  - + Giấy phép lái xe hạng B1 có thời hạn đến khi người lái xe đủ 55 tuổi đối với nữ và đủ 60 tuổi đối với nam; trường hợp người lái xe trên 45 tuổi đối với nữ và trên 50 tuổi đối với nam thì giấy phép lái xe được cấp có thời hạn 10 năm, kể từ ngày cấp.
  - + Giấy phép lái xe hạng A4, B2 có thời hạn 10 năm, kể từ ngày cấp.
  - + Giấy phép lái xe hạng C, D, E, FB2, FC, FD, FE có thời hạn 05 năm, kể từ ngày cấp;
  - + Thời hạn của giấy phép lái xe được ghi trên giấy phép lái xe.

### **1.8. Phí, lệ phí:**

- Lệ phí cấp giấy phép lái xe: 135.000 đ/lần.
- Phí sát hạch lái xe:
  - + Đối với thi sát hạch lái xe mô tô (hạng xe A1, A2, A3, A4): sát hạch lý thuyết: 40.000đồng/lần; sát hạch thực hành: 50.000đồng/lần.
  - + Đối với thi sát hạch lái xe ô tô (hạng xe B1, B2, C, D, E, F): sát hạch lý thuyết: 90.000đồng/lần; sát hạch trong hình: 300.000 đồng/lần; sát hạch trên đường giao thông công cộng: 60.000 đồng/lần.

### **1.9. Tên mẫu đơn, tờ khai hành chính:**

- Đơn đề nghị học, sát hạch để cấp Giấy phép lái xe;
- Bản khai thời gian và số km lái xe an toàn;
- Giấy xác nhận của Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn nơi cư trú, xác nhận là người đồng bào dân tộc thiểu số không biết đọc, viết tiếng Việt.

### **1.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC:**

- Là công dân Việt Nam, người nước ngoài được phép cư trú hoặc đang làm việc, học tập tại Việt Nam.
- Đủ tuổi (tính đến ngày dự sát hạch lái xe), sức khỏe, trình độ văn hóa theo quy định; đối với người học để nâng hạng giấy phép lái xe, có thể học trước nhưng chỉ được dự sát hạch khi đủ tuổi theo quy định.

- Người học để nâng hạng giấy phép lái xe phải có đủ thời gian hành nghề và số km lái xe an toàn như sau:

+ Hạng B1 số tự động lên B1: thời gian lái xe từ 01 năm trở lên và 12.000 km lái xe an toàn trở lên;

+ Hạng B1 lên B2: thời gian lái xe từ 01 năm trở lên và 12.000 km lái xe an toàn trở lên;

+ Hạng B2 lên C, C lên D, D lên E; các hạng B2, C, D, E lên hạng F tương ứng; các hạng D, E lên FC: thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên và 50.000 km lái xe an toàn trở lên;

+ Hạng B2 lên D, C lên E: thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên và 100.000 km lái xe an toàn trở lên.

+ Trường hợp người học nâng hạng vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ với hình thức tước quyền sử dụng giấy phép lái xe, thời gian lái xe an toàn được tính từ ngày chấp hành xong các quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

- Người học để nâng hạng giấy phép lái xe lên các hạng D, E phải có bằng tốt nghiệp trung học cơ sở hoặc tương đương trở lên.

### **1.11. Căn cứ pháp lý của TTHC:**

- Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ;

- Thông tư số 38/2019/TT-BGTVT ngày 08 tháng 10 năm 2019 sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ;

- Thông tư số 01/2021/TT-BGTVT ngày 20 tháng 01 năm 2021 sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 29/2015/TT-BGTVT ngày 06 tháng 7 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế và Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ;

- Thông tư số 188/2016/TT-BTC ngày 08 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sát hạch lái xe; lệ phí cấp bằng, chứng chỉ hoạt động trên các phương tiện và lệ phí đăng ký, cấp biển xe máy chuyên dùng.

Mẫu

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ HỌC, SÁT HẠCH  
ĐỀ CẤP GIẤY PHÉP LÁI XE

Ảnh màu  
3 cm x 4 cm  
chụp không  
quá 06 tháng

Kính gửi:.....

Tôi là:.....Quốc tịch.....

Sinh ngày: ..... / ..... / ..... Nam, Nữ: .....

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:.....

Nơi cư trú:.....

Số giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân (hoặc hộ chiếu):.....,  
cấp ngày: ..... / ..... / ....., nơi cấp.....

Đã có giấy phép lái xe số:.....hạng.....do:..... cấp ngày: ..... / ..... / .....

Đề nghị cho tôi được học, dự sát hạch để cấp giấy phép lái xe hạng: .....

Đăng ký tích hợp giấy phép lái xe

Vì phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ với hình thức tước  
quyền sử dụng giấy phép lái xe: có  không

Xin gửi kèm theo:

- 01 giấy chứng nhận đủ sức khỏe;

- 02 ảnh màu cỡ 3 cm x 4 cm, chụp không quá 06 tháng;

- Bản sao giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân hoặc  
hộ chiếu còn thời hạn có ghi số giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn  
cước công dân (đối với người Việt Nam) hoặc hộ chiếu (đối với người nước  
ngoài);

- Các tài liệu khác có liên quan gồm: .....

Tôi xin cam đoan những điều ghi trên là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn  
chịu trách nhiệm.

....., ngày ..... tháng ..... năm 20 .....

NGƯỜI LÀM ĐƠN

(Ký và ghi rõ họ, tên)



MẪU BẢN KHAI THỜI GIAN HÀNH NGHỀ VÀ SỐ KM LÁI XE AN TOÀN

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BẢN KHAI**

**THỜI GIAN HÀNH NGHỀ VÀ SỐ KM LÁI XE AN TOÀN**

Tôi là: .....

Sinh ngày: ..... /..... / ..... Nam, Nữ: .....

Nơi cư trú: .....

.....

Có giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân số: .....

Cấp ngày: ..... /..... / ....., nơi cấp: .....

Hiện tại tôi có giấy phép lái xe số: ....., hạng .....

do: ..... cấp ngày: ..... /..... / .....

Từ ngày được cấp giấy phép lái xe đến nay, tôi đã có ..... năm lái xe và có .....km lái xe an toàn.

Đề nghị ..... cho tôi được dự sát hạch nâng hạng lấy giấy phép lái xe hạng .....

Tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung khai trên.

....., ngày ..... tháng ..... năm 20 .....

NGƯỜI KHAI

*(Ký và ghi rõ họ, tên)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

-----

Ảnh màu 3x4 cm  
không chụp quá  
6 tháng (đóng  
dấu giáp lai)

UBND xã, phường, thị  
trần:.....

**XÁC NHẬN:**

Ông (Bà) ..... Nam ( nữ ).....

Sinh ngày .... tháng ..... năm ..... Quốc tịch..... Dân tộc.....

Nơi cư trú .....

Số giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân hoặc hộ chiếu

..... cấp ngày..... Nơi cấp .....

Là người không biết đọc, viết tiếng Việt.

Đề nghị cho Ông (Bà) ..... được học, dự sát hạch để được cấp  
giấy phép lái xe hạng A1./.

**NGƯỜI HỌC, SÁT HẠCH LÁI XE**

*(Ký và ghi rõ họ, tên hoặc điểm chỉ)*

....., ngày ..... tháng ... năm .....

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**

**CHỦ TỊCH**

*(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)*

## **2. Đổi Giấy phép lái xe do ngành Giao thông vận tải cấp**

### **1.1. Trình tự thực hiện:**

#### **a) Nộp hồ sơ TTHC:**

- Cá nhân nộp hồ sơ đến Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh Hà Nam, số 07 đường Trần Phú, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam. Hoặc chuẩn bị hồ sơ scan hoặc chụp ảnh từ bản chính và gửi trực tuyến.

#### **b) Giải quyết thủ tục:**

- Sở Giao thông vận tải kiểm tra hồ sơ khi tiếp nhận; trường hợp hồ sơ không đúng theo quy định, phải thông báo trực tiếp hoặc bằng văn bản hoặc qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến những nội dung cần bổ sung hoặc sửa đổi cho cá nhân trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ;

- Cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp có trách nhiệm hoàn thành nghĩa vụ nộp lệ phí cấp giấy phép lái xe khi được tiếp nhận hồ sơ theo quy định; khi nộp hồ sơ qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến phải hoàn thành nghĩa vụ nộp lệ phí cấp giấy phép lái xe thông qua chức năng thanh toán của hệ thống dịch vụ công trực tuyến theo quy định và nộp phí sử dụng dịch vụ khác theo nhu cầu của cá nhân;

- Khi đến nộp hồ sơ, người lái xe được cơ quan cấp giấy phép lái xe chụp ảnh trực tiếp tại cơ quan cấp giấy phép lái xe và xuất trình bản chính các hồ sơ để đối chiếu, trừ các bản chính đã gửi;

- Trong thời hạn 04 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng theo quy định Sở Giao thông vận tải thực hiện việc đổi giấy phép lái xe; trường hợp không đổi giấy phép lái xe thì phải trả lời và nêu rõ lý do;

- Khi đổi giấy phép lái xe, cơ quan cấp giấy phép lái xe lưu trữ hồ sơ đổi giấy phép lái xe (bản chính) trong thời hạn 02 năm kể từ ngày cấp giấy phép lái xe; cắt góc giấy phép lái xe cũ, giao cho người lái xe bảo quản (trừ trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến).

**2.2. Cách thức thực hiện:** Gửi trực tiếp Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh Hà Nam hoặc qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến.

### **2.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:**

#### **a) Thành phần hồ sơ:**

- Đơn đề nghị đổi giấy phép lái xe theo mẫu quy định;

- Giấy khám sức khỏe của người lái xe do cơ sở y tế có thẩm quyền cấp theo quy định, trừ các đối tượng sau:

- + Người có giấy phép lái xe hạng A1, A2, A3;
- + Người có nhu cầu tách giấy phép lái xe có thời hạn và không thời hạn;
- Bản sao giấy phép lái xe, giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân hoặc hộ chiếu còn thời hạn có ghi số giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân (đối với người Việt Nam) hoặc hộ chiếu còn thời hạn sử dụng (đối với người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài).

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

**2.4. Thời hạn giải quyết:** 04 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng theo quy định.

**2.5. Đối tượng thực hiện TTHC:** Cá nhân.

**2.6. Cơ quan thực hiện TTHC:**

- a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Giao thông vận tải;
- b) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không có;
- c) Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Giao thông vận tải;
- d) Cơ quan phối hợp: Không có.

**2.7. Kết quả của việc thực hiện TTHC:** Giấy phép lái xe.

**2.8. Phí, lệ phí:** Lệ phí 135.000đồng/lần.

**2.9. Tên mẫu đơn, tờ khai hành chính:**

- Đơn đề nghị đổi (cấp lại) Giấy phép lái xe.

**2.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC:**

- Giấy phép lái xe bằng giấy bìa đang lưu hành còn thời hạn sử dụng được đổi sang giấy phép lái xe bằng vật liệu PET.
- Người có Giấy phép lái xe có thời hạn thực hiện việc đổi giấy phép lái xe trước khi hết thời hạn sử dụng; Giấy phép lái xe bị hỏng còn thời hạn sử dụng.
- Người có Giấy phép lái xe hạng E đủ 55 tuổi đối với nam và 50 tuổi đối với nữ được đổi Giấy phép lái xe từ hạng D trở xuống.
- Trường hợp năm sinh, họ, tên, tên đệm ghi trên Giấy phép lái xe có sai lệch so với năm sinh, họ, tên, tên đệm trên giấy chứng minh nhân dân.
- Giấy phép lái xe có số phôi, ngày cấp, ngày hết hạn in trên giấy phép lái xe trùng với số phôi, ngày cấp, ngày hết hạn trong hệ thống thông tin quản lý giấy phép lái xe (Giấy phép lái xe hợp lệ).

### **2.11. Căn cứ pháp lý của TTHC:**

- Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ;

- Thông tư số 38/2019/TT-BGTVT ngày 08 tháng 10 năm 2019 sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ;

- Thông tư số 01/2021/TT-BGTVT ngày 20 tháng 01 năm 2021 sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 29/2015/TT-BGTVT ngày 06 tháng 7 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế và Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ;

- Thông tư số 188/2016/TT-BTC ngày 08 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài Chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sát hạch lái xe; lệ phí cấp bằng, chứng chỉ hoạt động trên các phương tiện và lệ phí đăng ký, cấp biển xe máy chuyên dùng.

Mẫu:

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ ĐỔI (CẤP LẠI) GIẤY PHÉP LÁI XE (1)**

Kính gửi: Sở Giao thông vận tải...

Tôi là:.....Quốc tịch:.....

Sinh ngày:...../...../..... Nam, Nữ: .....

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:.....

Nơi cư trú:.....

Số giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân (hoặc hộ chiếu):  
....., cấp ngày ..... / ..... /....., nơi cấp:.....

Đã học lái xe tại:.....năm.....

Đã có giấy phép lái xe số:....., hạng:....., do:..... cấp ngày...../...../.....

Đề nghị cho tôi được đổi, cấp lại giấy phép lái xe cơ giới đường bộ hạng:....

Lý do:.....

Vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ với hình thức  
tước quyền sử dụng giấy phép lái xe: có  không

Xin gửi kèm theo:

- 01 giấy chứng nhận sức khỏe;

- Bản sao giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân, giấy phép lái xe sắp hết hạn;

- Hồ sơ gốc lái xe;

Tôi xin cam đoan những điều ghi trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm (2).

....., ngày ..... tháng ..... năm 20 .....

**NGƯỜI LÀM ĐƠN**

(Ký và ghi rõ họ, tên)

*Ghi chú:*

(1): Mẫu này dùng chung cho trường hợp lập lại hồ sơ mới.

(2): Trường hợp giả khai báo mất hoặc tẩy xóa, làm sai lệch các thông tin trên giấy phép lái xe; sử dụng giấy phép lái xe giả hoặc hồ sơ lái xe giả; có hành vi cố tình gian dối khác để được đổi, cấp lại giấy phép lái xe, ngoài việc bị Tổng cục Đường bộ Việt Nam hoặc Sở Giao thông vận tải ra quyết định tịch thu giấy phép lái xe và hồ sơ gốc còn phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và không được cấp giấy phép trong thời hạn 05 năm kể từ ngày phát hiện hành vi vi phạm; khi có nhu cầu cấp lại giấy phép lái xe phải học và sát hạch như trường hợp cấp giấy phép lái xe lần đầu.

### **3. Đổi Giấy phép lái xe quân sự do Bộ Quốc phòng cấp**

#### **3.1. Trình tự thực hiện:**

##### **a) Nộp hồ sơ TTHC:**

- Cá nhân nộp hồ sơ đến Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh Hà Nam, số 07 đường Trần Phú, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam. Hoặc chuẩn bị hồ sơ scan hoặc chụp ảnh từ bản chính và gửi trực tuyến.

##### **b) Giải quyết TTHC:**

- Sở Giao thông vận tải kiểm tra hồ sơ khi tiếp nhận; trường hợp hồ sơ không đúng theo quy định, phải thông báo trực tiếp hoặc bằng văn bản những nội dung cần bổ sung hoặc sửa đổi cho cá nhân trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ;

- Trường hợp phát hiện có nghi vấn, cơ quan cấp đổi giấy phép lái xe có văn bản đề nghị Cục Xe - Máy thuộc Bộ Quốc phòng xác minh;

- Cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp có trách nhiệm hoàn thành nghĩa vụ nộp lệ phí cấp giấy phép lái xe khi được tiếp nhận hồ sơ theo quy định;

- Khi đến nộp hồ sơ, người lái xe được cơ quan cấp giấy phép lái xe chụp ảnh trực tiếp tại cơ quan cấp giấy phép lái xe và xuất trình bản chính các hồ sơ để đổi chiếu, trừ các bản chính đã gửi;

- Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng theo quy định, Sở Giao thông vận tải thực hiện việc đổi giấy phép lái xe; trường hợp không đổi giấy phép lái xe thì phải trả lời và nêu rõ lý do;

- Khi đổi giấy phép lái xe, cơ quan cấp giấy phép lái xe lưu trữ hồ sơ đổi giấy phép lái xe (bản sao đổi với đổi giấy phép lái xe quân sự do Bộ Quốc phòng cấp) trong thời hạn 02 năm kể từ ngày cấp giấy phép lái xe; cắt góc giấy phép lái xe cũ, giao cho người lái xe bảo quản.

#### **3.2. Cách thức thực hiện: Gửi trực tiếp.**

#### **3.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:**

##### **a) Thành phần hồ sơ:**

- Đơn đề nghị đổi giấy phép lái xe theo mẫu quy định;

- Bản sao Quyết định thôi phục vụ trong Quân đội do Thủ trưởng cấp Trung đoàn trở lên ký. Đối với lao động hợp đồng trong các doanh nghiệp quốc phòng: Bản sao quyết định chấm dứt hợp đồng lao động, thời hạn không quá 06 tháng tính từ ngày cấp có thẩm quyền của doanh nghiệp quốc phòng ký;

- Giấy khám sức khỏe của người lái xe do cơ sở y tế có thẩm quyền cấp theo quy định, trừ trường hợp đổi giấy phép lái xe hạng A1, A2, A3;

- Bản sao giấy phép lái xe quân sự còn thời hạn sử dụng, giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân hoặc hộ chiếu còn thời hạn có ghi số giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân.

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

**3.4. Thời hạn giải quyết:** 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng theo quy định.

**3.5. Đối tượng thực hiện TTHC:** Cá nhân.

**3.6. Cơ quan thực hiện TTHC:**

a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Giao thông vận tải;

b) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không có;

c) Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Giao thông vận tải;

d) Cơ quan phối hợp: Không có.

**3.7. Kết quả của việc thực hiện TTHC:** Giấy phép lái xe.

**3.8. Phí, lệ phí:** Lệ phí 135.000 đồng/lần.

**3.9. Tên mẫu đơn, tờ khai hành chính:**

- Đơn đề nghị đổi (cấp lại) Giấy phép lái xe.

**3.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC:**

- Người có giấy phép lái xe quân sự còn thời hạn sử dụng khi thôi phục vụ trong quân đội (phục viên, xuất ngũ, chuyển ngành, nghỉ hưu, chấm dứt hợp đồng lao động trong các doanh nghiệp quốc phòng...);

- Đối với lao động hợp đồng trong các doanh nghiệp quốc phòng: Bản sao quyết định chấm dứt hợp đồng lao động, thời hạn không quá 06 tháng tính từ ngày cấp có thẩm quyền của doanh nghiệp quốc phòng ký.

**3.11. Căn cứ pháp lý của TTHC:**

- Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ;

- Thông tư số 38/2019/TT-BGTVT ngày 08 tháng 10 năm 2019 sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ;



- Thông tư số 01/2021/TT-BGTVT ngày 20 tháng 01 năm 2021 sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 29/2015/TT-BGTVT ngày 06 tháng 7 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế và Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ;

- Thông tư số 188/2016/TT-BTC ngày 08 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài Chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sát hạch lái xe; lệ phí cấp bằng, chứng chỉ hoạt động trên các phương tiện và lệ phí đăng ký, cấp biển xe máy chuyên dùng.

Mẫu

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ ĐỔI (CẤP LẠI) GIẤY PHÉP LÁI XE (1)**

Kính gửi: Sở Giao thông vận tải...

Tôi là:.....Quốc tịch:.....

Sinh ngày:...../...../..... Nam, Nữ: .....

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:.....

Nơi cư trú:.....

Số giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân (hoặc hộ chiếu):  
....., cấp ngày ..... / ..... /....., nơi cấp:.....

Đã học lái xe tại:.....năm.....

Đã có giấy phép lái xe số:....., hạng:....., do:..... cấp ngày...../.../....

Đề nghị cho tôi được đổi, cấp lại giấy phép lái xe cơ giới đường bộ hạng:....

Lý do:.....

Vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ với hình thức  
tước quyền sử dụng giấy phép lái xe: có  không

Xin gửi kèm theo:

- 01 giấy chứng nhận sức khỏe;

- Bản sao giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân, giấy phép  
lái xe sắp hết hạn;

- Hồ sơ gốc lái xe;

Tôi xin cam đoan những điều ghi trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin  
hoàn toàn chịu trách nhiệm (2).

....., ngày ..... tháng ..... năm 20 .....

**NGƯỜI LÀM ĐƠN**

(Ký và ghi rõ họ, tên)

*Ghi chú:*

(1): Mẫu này dùng chung cho trường hợp lập lại hồ sơ mới.

(2): Trường hợp giả khai báo mất hoặc tẩy xóa, làm sai lệch các thông tin trên giấy phép lái xe; sử dụng giấy phép lái xe giả hoặc hồ sơ lái xe giả; có hành vi cố tình gian dối khác để được đổi, cấp lại giấy phép lái xe, ngoài việc bị Tổng cục Đường bộ Việt Nam hoặc Sở Giao thông vận tải ra quyết định tịch thu giấy phép lái xe và hồ sơ gốc còn phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và không được cấp giấy phép trong thời hạn 05 năm kể từ ngày phát hiện hành vi vi phạm; khi có nhu cầu cấp lại giấy phép lái xe phải học và sát hạch như trường hợp cấp giấy phép lái xe lần đầu.

## **4. Đổi giấy phép lái xe do ngành Công an cấp**

### **4.1. Trình tự thực hiện:**

#### a) Nộp hồ sơ TTHC:

- Cá nhân nộp hồ sơ đến Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh Hà Nam, số 07 đường Trần Phú, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam. Hoặc chuẩn bị hồ sơ scan hoặc chụp ảnh từ bản chính và gửi trực tuyến.

#### b) Giải quyết TTHC:

- Sở Giao thông vận tải kiểm tra hồ sơ khi tiếp nhận; trường hợp hồ sơ không đúng theo quy định, phải thông báo trực tiếp hoặc bằng văn bản những nội dung cần bổ sung hoặc sửa đổi cho cá nhân trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ;

- Trường hợp phát hiện có nghi vấn, cơ quan cấp đổi giấy phép lái xe có văn bản đề nghị Cục Cảnh sát giao thông thuộc Bộ Công an hoặc Sở Giao thông vận tải quản lý giấy phép lái xe xác minh;

- Cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp có trách nhiệm hoàn thành nghĩa vụ nộp lệ phí cấp giấy phép lái xe khi được tiếp nhận hồ sơ theo quy định;

- Khi đến nộp hồ sơ, người lái xe được cơ quan cấp giấy phép lái xe chụp ảnh trực tiếp tại cơ quan cấp giấy phép lái xe và xuất trình bản chính các hồ sơ để đối chiếu, trừ các bản chính đã gửi.

- Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng theo quy định, Tổng cục Đường bộ Việt Nam hoặc Sở Giao thông vận tải thực hiện việc đổi giấy phép lái xe; trường hợp không đổi giấy phép lái xe thì phải trả lời và nêu rõ lý do;

- Khi đổi giấy phép lái xe, cơ quan cấp giấy phép lái xe lưu trữ hồ sơ đổi giấy phép lái xe (bản sao đối với đổi giấy phép lái xe do ngành Công an cấp) trong thời hạn 02 năm kể từ ngày cấp giấy phép lái xe; cắt góc giấy phép lái xe cũ, giao cho người lái xe bảo quản.

### **4.2. Cách thức thực hiện:** Gửi trực tiếp.

### **4.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:**

#### a) Thành phần hồ sơ:

- *Hồ sơ đổi Giấy phép lái xe mô tô do ngành công an cấp trước ngày 01/8/1995:*

+ Đơn đề nghị đổi giấy phép lái xe theo mẫu quy định;

+ Bản sao giấy phép lái xe, giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân hoặc hộ chiếu còn thời hạn có ghi số giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân.

+ Hồ sơ gốc (nếu có);

**- Hồ sơ đổi Giấy phép lái xe do ngành Công an cấp từ ngày 01/8/1995:**

+ Đơn đề nghị đổi giấy phép lái xe theo mẫu quy định;

+ Bản sao Quyết định ra khỏi ngành hoặc nghỉ hưu của cấp có thẩm quyền;

+ Giấy khám sức khỏe của người lái xe do cơ sở y tế có thẩm quyền cấp theo quy định, trừ trường hợp đổi giấy phép lái xe hạng A1, A2, A3;

+ Bản sao giấy phép lái xe của ngành Công an cấp còn thời hạn sử dụng, giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân hoặc hộ chiếu còn thời hạn có ghi số giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân.

**- Hồ sơ đổi giấy phép lái xe do ngành Công an cấp cho học viên hệ dân sự các trường Công an nhân dân trước ngày 31 tháng 7 năm 2020**

+ Đơn đề nghị đổi giấy phép lái xe theo mẫu quy định;

+ Giấy khám sức khỏe của người lái xe do cơ sở y tế có thẩm quyền cấp theo quy định, trừ trường hợp đổi giấy phép lái xe hạng A1, A2, A3;

+ Bản sao giấy phép lái xe, giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân hoặc hộ chiếu còn thời hạn có ghi số giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân.

+ Bản sao Quyết định công nhận tốt nghiệp của các Trường, Học viện trong Công an nhân dân;

+ Hồ sơ gốc do ngành Công an cấp, gồm: Đơn đề nghị sát hạch, cấp, đổi giấy phép lái xe có xác nhận của thủ trưởng đơn vị nơi công tác; Giấy Chứng nhận sức khỏe của người lái xe; Chứng chỉ tốt nghiệp chương trình đào tạo lái xe; Biên bản tổng hợp kết quả sát hạch lái xe.

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

**4.4. Thời hạn giải quyết:** 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng theo quy định.

**4.5. Đối tượng thực hiện TTHC:** Cá nhân.

**4.6. Cơ quan thực hiện TTHC:**

a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Giao thông vận tải;

b) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không có;

c) Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Giao thông vận tải;

d) Cơ quan phối hợp: Không có.

**4.7. Kết quả của việc thực hiện TTHC:** Giấy phép lái xe.

**4.8. Phí, lệ phí:** Lệ phí 135.000 đồng/lần.

**4.9. Tên mẫu đơn, tờ khai hành chính:**

- Đơn đề nghị đổi (cấp lại) Giấy phép lái xe.

**4.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC:**

- Cán bộ, chiến sĩ công an có giấy phép lái xe do ngành Công an cấp sau ngày

31 tháng 7 năm 1995 còn thời hạn sử dụng, khi ra khỏi ngành hoặc nghỉ hưu;

- Người có giấy phép lái xe mô tô của ngành Công an cấp trước ngày 01 tháng 8 năm 1995 bị hỏng có nhu cầu đổi, có tên trong sổ lưu;

- Giấy phép lái xe không quá thời hạn sử dụng theo quy định, bị tẩy xóa, rách nát không còn đủ các yếu tố cần thiết để đổi giấy phép lái xe hoặc có sự khác biệt về nhận dạng.

- Đối với người có hợp đồng lao động trong Công an nhân dân từ 12 tháng trở lên, học viên hệ dân sự các trường Công an nhân dân và Công an xã có giấy phép lái xe do ngành Công an cấp trong trường hợp không tiếp tục phục vụ trong ngành Công an mà giấy phép lái xe do ngành Công an cấp đã hết hạn sử dụng trước ngày 15 tháng 3 năm 2021 nhưng chưa quá 07 tháng, thực hiện đến hết ngày 31 tháng 7 năm 2021.

**4.11. Căn cứ pháp lý của TTHC:**

- Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ;

- Thông tư số 38/2019/TT-BGTVT ngày 08 tháng 10 năm 2019 sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ;

- Thông tư số 01/2021/TT-BGTVT ngày 20 tháng 01 năm 2021 sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 29/2015/TT-BGTVT ngày 06 tháng 7 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế và Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ;

- Thông tư số 188/2016/TT-BTC ngày 08 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài Chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sát hạch lái xe; lệ phí cấp bằng, chứng chỉ hoạt động trên các phương tiện và lệ phí đăng ký, cấp biển xe máy chuyên dùng.

Mẫu

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ ĐỔI (CẤP LẠI) GIẤY PHÉP LÁI XE (1)**

Kính gửi: Sở Giao thông vận tải...

Tôi là:.....Quốc tịch:.....

Sinh ngày:...../...../..... Nam, Nữ: .....

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:.....

.....

Nơi cư trú:.....

Số giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân (hoặc hộ chiếu):  
....., cấp ngày .... / ... /....., nơi cấp:.....

Đã học lái xe tại:.....năm.....

Đã có giấy phép lái xe số:....., hạng:....., do:..... cấp ngày...../.../...

Đề nghị cho tôi được đổi, cấp lại giấy phép lái xe cơ giới đường bộ hạng:....

Lý do:.....

Vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ với hình thức  
tước quyền sử dụng giấy phép lái xe: có  không

Xin gửi kèm theo:

- 01 giấy chứng nhận sức khỏe;

- Bản sao giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân, giấy phép  
lái xe sắp hết hạn;

- Hồ sơ gốc lái xe;

Tôi xin cam đoan những điều ghi trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin  
hoàn toàn chịu trách nhiệm (2).

....., ngày .... tháng ..... năm 20 .....

**NGƯỜI LÀM ĐƠN**

(Ký và ghi rõ họ, tên)

*Ghi chú:*

(1): Mẫu này dùng chung cho trường hợp lập lại hồ sơ mới.

(2): Trường hợp giả khai báo mất hoặc tẩy xóa, làm sai lệch các thông tin trên giấy phép lái xe; sử dụng giấy phép lái xe giả hoặc hồ sơ lái xe giả; có hành vi cố tình gian dối khác để được đổi, cấp lại giấy phép lái xe, ngoài việc bị Tổng cục Đường bộ Việt Nam hoặc Sở Giao thông vận tải ra quyết định tịch thu giấy phép lái xe và hồ sơ gốc còn phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và không được cấp giấy phép trong thời hạn 05 năm kể từ ngày phát hiện hành vi vi phạm; khi có nhu cầu cấp lại giấy phép lái xe phải học và sát hạch như trường hợp cấp giấy phép lái xe lần đầu.

## **5. Cấp Giấy phép vận tải loại B, C, F, G từ lần thứ 2 trở đi trong năm**

### **5.1. Trình tự thực hiện:**

a) Nộp hồ sơ TTHC: Người lái xe xuất trình giấy đăng ký xe cho Sở Giao thông vận tải tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh Hà Nam, số 07 đường Trần Phú, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

b) Giải quyết TTHC:

Căn cứ vào danh sách phương tiện vận tải đã được cấp giấy phép, Sở Giao thông vận tải đối chiếu giấy đăng ký xe và cấp Giấy phép vận tải theo quy định.

**5.2. Cách thức thực hiện:** Trực tiếp tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh Hà Nam.

### **5.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:**

a) Thành phần hồ sơ:

Giấy đăng ký xe (Người lái xe xuất trình khi đến thực hiện thủ tục).

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

**5.4. Thời hạn giải quyết:** Trong ngày.

**5.5. Đối tượng thực hiện TTHC:** Cá nhân.

### **5.6. Cơ quan thực hiện TTHC:**

a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Giao thông vận tải;

b) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không có;

c) Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Giao thông vận tải;

d) Cơ quan phối hợp: Không có.

### **5.7. Kết quả của việc thực hiện TTHC:**

Giấy phép loại B, C, F, G từ lần thứ 2 trở đi trong năm.

**5.8. Phí, lệ phí:** Theo quy định của Bộ Tài chính.

**5.9. Tên mẫu đơn, tờ khai hành chính:** Không có.

**5.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC:** Không có.

### **5.11. Căn cứ pháp lý của TTHC:**

Thông tư số 23/2012/TT-BGTVT ngày 29 tháng 6 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện Hiệp định, Nghị định thư về vận tải đường bộ giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa:

Thông tư số 29/2020/TT-BGTVT ngày 30 tháng 10 năm 2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 23/2012/TT-BGTVT ngày 29 tháng 6 năm



2012 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện Hiệp định. Nghị định thư về vận tải đường bộ giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa.

## **6. Cấp Giấy phép loại A hoặc giấy phép loại B, C lần đầu trong năm**

### **6.1. Trình tự thực hiện:**

#### **a) Nộp hồ sơ TTHC:**

Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ đề nghị Cấp giấy phép vận tải loại A hoặc giấy phép loại B, C lần đầu trong năm cho Sở Giao thông vận tải tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh Hà Nam, số 07 đường Trần Phú, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

#### **b) Giải quyết TTHC:**

- Sở Giao thông vận tải tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra: trường hợp hồ sơ cần sửa đổi, bổ sung, cơ quan cấp phép thông báo trực tiếp hoặc bằng văn bản hoặc thông báo qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến những nội dung chưa đầy đủ hoặc cần sửa đổi đến tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ trong thời hạn 01 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ;

- Trong thời hạn 2 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng quy định, Sở Giao thông vận tải phép cấp giấy phép vận tải theo thẩm quyền:

**6.2. Cách thức thực hiện:** Trực tiếp tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh Hà Nam hoặc qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến.

### **6.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:**

#### **a) Thành phần hồ sơ:**

- Đơn đề nghị cấp giấy phép vận tải theo mẫu quy định;
- Bản sao Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô;
- Danh sách xe kèm theo bản sao giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô

Trường hợp phương tiện không thuộc quyền sở hữu của doanh nghiệp, hợp tác xã thì xuất trình thêm bản sao chụp một trong các giấy tờ sau: Hợp đồng thuê phương tiện bằng văn bản với tổ chức, cá nhân hoặc hợp đồng dịch vụ giữa thành viên và hợp tác xã hoặc hợp đồng hợp tác kinh doanh;

- Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường (bản sao chụp);

- Giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự đối với người thứ ba còn giá trị trên lãnh thổ Việt Nam và Trung Quốc (bản sao chụp).

#### **b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.**

**6.4. Thời hạn giải quyết:** 2 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng quy định.

**6.5. Đối tượng thực hiện TTHC:** Cá nhân, tổ chức.

**6.6. Cơ quan thực hiện TTHC:**

a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Giao thông vận tải;  
b) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không có;

c) Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Giao thông vận tải;

d) Cơ quan phối hợp: Không có.

**6.7. Kết quả của việc thực hiện TTHC:** Giấy phép loại A, B, C

**6.8. Phí, lệ phí:** theo quy định của Bộ Tài chính.

**6.9. Tên mẫu đơn, tờ khai hành chính:**

Đơn đề nghị cấp giấy phép vận tải đường bộ Việt - Trung.

**6.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC:** Không có.

**6.11. Căn cứ pháp lý của TTHC:**

- Thông tư số 23/2012/TT-BGTVT ngày 29 tháng 6 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện Hiệp định, Nghị định thư về vận tải đường bộ giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa;

- Thông tư số 29/2020/TT-BGTVT ngày 30 tháng 10 năm 2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 23/2012/TT-BGTVT ngày 29 tháng 6 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện Hiệp định, Nghị định thư về vận tải đường bộ giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa.

**Mẫu: ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP VẬN TẢI**

Tên đơn vị vận tải  
đề nghị cấp giấy phép

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP VẬN TẢI ĐƯỜNG BỘ VIỆT - TRUNG**

Kính gửi: .....

1. Tên đơn vị vận tải:

.....

2. Địa chỉ:

.....

3. Số điện thoại:

.....

4. Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô (nếu có) số..... ngày..... tháng.....năm..... Nơi cấp: ..... hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: ..... ngày..... tháng..... năm..... Nơi cấp.

5. Đơn vị xin cấp phép cho ô tô theo danh sách dưới đây:

(Nếu có nhiều ô tô thì lập bảng kê kèm theo đơn)

TT	Biển số	Nhãn hiệu phương tiện	Trọng tải (số ghế, tấn)	Thời hạn đề nghị cấp phép	Hình thức hoạt động (định kỳ, không định kỳ, vận tải hàng hóa)	Tuyến hoạt động	Điểm dừng nghỉ trên đường
1							
2							
...							

6. Người liên hệ để trả kết quả cấp phép: Họ tên:.....

Điện thoại:.....

....., Ngày.....tháng.....năm 20.....

**Nơi nhận:**

- Như trên:

- Lưu VP.

**Thủ trưởng đơn vị**

(Ký tên, đóng dấu)

## **7. Cấp lại Giấy phép vận tải loại A, B, C, D, E, F, G**

### **7.1. Trình tự thực hiện:**

#### a) Nộp hồ sơ TTHC:

- Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép vận tải A, B, C, D, E, F, G đến Sở Giao thông vận tải, tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh Hà Nam - số 07 đường Trần Phú, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam

#### b) Giải quyết TTHC:

- Sở Giao thông vận tải tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra; trường hợp hồ sơ cần sửa đổi, bổ sung, cơ quan cấp phép thông báo trực tiếp hoặc bằng văn bản hoặc thông báo qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến những nội dung chưa đầy đủ hoặc cần sửa đổi đến tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ trong thời hạn 01 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ;

- Trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng quy định, Sở Giao thông vận tải cấp giấy phép vận tải theo thẩm quyền;

**7.2. Cách thức thực hiện:** Trực tiếp tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh Hà Nam hoặc qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến.

### **7.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:**

#### a) Thành phần hồ sơ:

\* Đối với Giấy phép vận tải loại A và E hết hạn: Giấy phép vận tải loại B, C, F, G hết hạn trong năm:

+ Đơn đề nghị cấp giấy phép vận tải theo mẫu quy định;

+ Danh sách xe kèm theo bản sao giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô;

Trường hợp phương tiện không thuộc quyền sở hữu của doanh nghiệp, hợp tác xã thì xuất trình thêm bản sao chụp một trong các giấy tờ sau: Hợp đồng thuê phương tiện bằng văn bản với tổ chức, cá nhân hoặc hợp đồng dịch vụ giữa thành viên và hợp tác xã hoặc hợp đồng hợp tác kinh doanh.

\* Đối với Giấy phép loại A, D, E bị mất, bị hư hỏng nhưng còn thời hạn hiệu lực:

- Đơn đề nghị cấp lại giấy phép theo mẫu quy định.

#### b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

**7.4. Thời hạn giải quyết:** 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng quy định.

**7.5. Đối tượng thực hiện TTHC:** Cá nhân, tổ chức.

### **7.6. Cơ quan thực hiện TTHC:**

a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Giao thông vận tải:

b) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không có;

c) Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Giao thông vận tải;

d) Cơ quan phối hợp: Không có.

**7.7. Kết quả của việc thực hiện TTHC:** Giấy phép loại A, E, B, C, F, G.

**7.8. Phí, lệ phí:** theo quy định của Bộ Tài chính.

**7.9. Tên mẫu đơn, tờ khai hành chính:**

- Đơn đề nghị cấp giấy phép vận tải đường bộ Việt - Trung (Trường hợp Giấy phép vận tải hết hạn);

- Đơn đề nghị cấp lại giấy phép vận tải (Trường hợp Giấy phép vận tải bị mất, bị hư hỏng nhưng còn thời hạn hiệu lực).

**7.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC:** Không có.

**3.11. Căn cứ pháp lý của TTHC:**

- Thông tư số 23/2012/TT-BGTVT ngày 29 tháng 6 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện Hiệp định, Nghị định thư về vận tải đường bộ giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa;

- Thông tư số 29/2020/TT-BGTVT ngày 30 tháng 10 năm 2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 23/2012/TT-BGTVT ngày 29 tháng 6 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện Hiệp định, Nghị định thư về vận tải đường bộ giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa.

**Mẫu: ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP VẬN TẢI**

Tên đơn vị vận tải  
đề nghị cấp giấy phép

-----

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT  
NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

-----

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP VẬN TẢI ĐƯỜNG BỘ VIỆT - TRUNG**

Kính gửi: .....

1. Tên đơn vị vận tải: .....
2. Địa chỉ: .....
3. Số điện thoại: .....
4. Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô (nếu có) số..... ngày..... tháng.....năm..... Nơi cấp: ..... hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: ..... ngày... tháng..... năm.....Nơi cấp.
5. Đơn vị xin cấp phép cho ô tô theo danh sách dưới đây:  
(Nếu có nhiều ô tô thì lập bảng kê kèm theo đơn)

TT	Biển số	Nhãn hiệu phương tiện	Trọng tải (số ghế, tấn)	Thời hạn đề nghị cấp phép	Hình thức hoạt động (định kỳ, không định kỳ, vận tải hàng hóa)	Tuyến hoạt động	Điểm dừng nghỉ trên đường

6. Người liên hệ để trả kết quả cấp phép: Họ tên:.....

Điện thoại:.....

....., Ngày....tháng....năm

20.....

**Nơi nhận:**

- Như trên:
- Lưu VP.

**Thủ trưởng đơn vị**  
(Ký tên, đóng dấu)

**Mẫu: ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI GIẤY PHÉP VẬN TẢI**

**Annex 9. Application form for transport permit renewal**

Tên đơn vị vận tải  
Transport Organization

-----

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
Independence-Freedom-Happiness**

-----

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI GIẤY PHÉP VẬN TẢI  
APPLICATION FORM FOR TRANSPORT PERMIT RENEWAL**

**Kính gửi:** .....

**To:**.....

1. Tên đơn vị vận tải (Transport organization):

.....

2. Địa chỉ (Address):

.....

3. Số điện thoại (Tel):

.....

4. Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô (nếu có) số..... ngày..... tháng..... năm..... Nơi cấp: ..... hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: ..... ngày..... tháng..... năm.....

Permit for Transport Business by motor vehicle (if any) No..... dated..... (dd/mm/yy) issued by..... or Business Registration Certificate No .....

5. Đơn vị xin cấp lại giấy phép cho ô tô do bị mất, hỏng theo danh sách dưới đây:

Organization requests for transport permit renewal due to loss, damage following the list below:

(Nếu có nhiều ô tô thì lập bảng kê kèm theo đơn)

TT No	Biển số xe Registration number plate	Nhãn hiệu phương tiện Mark	Trọng tải (số ghế, tấn) Weight (number of seat, ton)	Thời hạn đề nghị cấp phép Date of requesting for transport	Số giấy phép vận tải bị mất, hỏng Lost, damaged transport	Tuyến hoạt động Route	Điểm dừng nghỉ trên đường Stops on roads
-------	---	----------------------------------	---	---	--	--------------------------	---

				permit	permit No.		

(Attach the table with application form in ease of lots of vehicles)

6. Người liên hệ để trả kết quả cấp phép: Họ tên: ..... Điện thoại: .....

Contact person: Full name: ..... Tel: .....

***Nơi nhận (Recipients):***

- Cơ quan quản lý cấp phép (Transport permit managing authority);
- Lưu VP (Files)

....., ngày..... tháng..... năm.....

....., date.....(dd/mm/yy)

Thủ trưởng đơn vị (*Head of organization*)

(*Ký tên, đóng dấu*) (signed and stamped)